| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 19/2023/QĐCNTTLH | *Huyện K, ngày 27 tháng 02 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Vũ Thị N và ông Vũ Kim L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của bà Vũ Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Vũ Thị N, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Ông Vũ Kim L, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị N và ông Vũ Kim L đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con là Vũ Thị M, sinh ngày 23/6/1995; Vũ Thị Đ, sinh ngày 03/4/1999 và Vũ Thị D, sinh ngày 05/01/1989 (đã chết) hiện nay các con đều trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ: Bà Vũ Thị N và ông Vũ Kim L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã N, huyện K;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Khúc Trọng Quang**